

Số: 68 /KH-PTTH&BBP

Bình Phước, ngày 28 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số và an toàn thông tin
Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước năm 2023

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;
- Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;
- Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 của UBND tỉnh về việc phê ban hành Đề án phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, an ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;
- Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2023;
- Căn cứ Quyết định 348/QĐ-TTg ngày 06/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về “Phê duyệt Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025 định hướng đến năm 2030”.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong từng lĩnh vực, phòng ban trong cơ quan tiến tới chuyển đổi tổng thể và toàn diện, với ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số, xã hội số đã được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đề ra.
- Xây dựng Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước theo hướng chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại; làm tốt sứ mệnh thông tin tuyên truyền phục vụ sự nghiệp cách mạng của Đảng, sự nghiệp đổi mới của đất nước; đảm bảo vai trò dẫn dắt, định hướng dư luận xã hội, giữ vững chủ quyền thông tin trên không gian mạng; đổi mới hiệu quả trải nghiệm của công chúng; tạo nguồn thu mới; thúc đẩy phát triển nội dung số.

2. Yêu cầu

- Triển khai đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng ban để việc triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin đồng bộ, hiệu quả.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, tăng cường tuyên truyền

- Nâng cao nhận thức viên chức, người lao động, công tác viên chuyên trách, đặc biệt là lãnh đạo các phòng ban chuyên môn về vai trò quan trọng và sự cấp thiết phải đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số báo chí đồng bộ với chương trình chuyển đổi số quốc gia.

- Tăng cường tuyên truyền, biểu dương, tôn vinh những tổ chức, cá nhân có thành tích, sáng kiến trong quá trình chuyển đổi số, an toàn thông tin trong cơ quan để chia sẻ kinh nghiệm, lan tỏa, nhân rộng.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về chuyển đổi số hướng đến lợi ích của người dân và doanh nghiệp; nâng cao văn hóa khai thác và ý thức sử dụng công nghệ thông tin từ gia đình đến nhà trường, xã hội nhằm hướng tới các ứng dụng lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần hình thành xã hội thông tin, gắn kết với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho người sử dụng.

2. Thể chế số

- Rà soát, xây dựng, cập nhật, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định về quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống mạng thông tin; sử dụng chia sẻ dữ liệu, an toàn thông tin mạng và các văn bản pháp luật có liên quan nhằm thúc đẩy, hỗ trợ quá trình chuyển đổi số trong cơ quan.

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2022 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh, Quyết định 348/QĐ-TTg ngày 06/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện kế hoạch chuyển đổi số trong cơ quan đảm bảo từng bước hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

3. Hạ tầng số

- Đầu tư nâng cấp các hạ tầng mạng sản xuất chương trình lên 10GB, tăng cường các AP (wifi) để đảm bảo việc trao đổi thông tin, khai thác dữ liệu nhanh, tiện lợi, an toàn trong cơ quan.

- Tiếp tục phát triển hạ tầng kết nối băng thông rộng chất lượng cao đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số của cơ quan. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi toàn mạng sang ứng dụng địa chỉ giao thức IPv6.

- Đầu tư các thiết bị số trong sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình, báo điện tử và nền tảng số.

4. Dữ liệu số

- Xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng cơ sở dữ liệu số (eMAM) có độ tin cậy, hoạt động ổn định phục vụ tốt cho quá trình khai thác.

- Tiếp tục số hoá dữ liệu phát thanh, truyền hình và báo in.

5. Nền tảng số

- Ứng dụng tốt nhất các phần mềm quản lý dùng chung của tỉnh.
- Phát triển hạ tầng số; nâng cao các ứng dụng phần mềm, tính tiện ích và đơn giản, thuận lợi cho người sử dụng, trong đó:
 - + Xây dựng toà soạn hội tụ, thực hiện quy trình sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình trên môi trường điện tử.
 - + Phát triển vận hành các phần mềm quản trị quy trình sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình, báo điện tử (hệ thống eMAM).
- Tiếp tục mở rộng và phát triển nền tảng OTT qua tất cả các ứng dụng và tương thích với các thiết bị khác nhau.
- Phát triển các phần mềm có tính tương tác trên các ứng dụng hạ tầng số.

6. Nhân lực số

Bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin, trong đó:

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin về quản trị mạng, an ninh mạng.
- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả hoạt động toà soạn hội tụ.

7. An toàn thông tin mạng

Triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng: Thực hiện hệ thống an toàn dữ liệu, an ninh mạng trong cơ quan (nâng cấp tường lửa, các phần mềm virus bảo đảm an toàn dữ liệu, gia cố chống sét).

8. Chính quyền số

Hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thực hiện liên thông dọc và ngang giữa các cấp, các ngành để chia sẻ dữ liệu và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trong cơ quan, gồm:

- Thực hiện văn phòng điện tử (sử dụng hệ thống văn phòng điện tử VNPT Ioffice trong quản lý điều hành, quản lý văn bản đi, đến), ký số, họp trực tuyến, phòng họp không giấy, email công vụ.
- Tiếp tục vận hành hiệu quả các phòng họp trực tuyến trong cơ quan.
- Kiểm tra, đầu tư lại hệ thống camera giám sát an ninh, phòng cháy chữa cháy.

9. Xã hội số

Tuyên truyền cho viên chức, người lao động, cộng tác viên chuyên trách trong cơ quan cài đặt ứng dụng “Binhphuoc today”, thực hiện tốt mã định danh điện tử, sổ tay đảng viên điện tử, có tài khoản thanh toán điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, có hồ sơ sức khỏe điện tử...

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức chuyển đổi số

- Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề trong cơ quan về chuyển đổi số để nâng cao nhận thức cho viên chức, người lao động, công tác viên chuyên trách trong cơ quan, đặc biệt là viên chức quản lý.

- Thực hiện tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp, góp phần nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Đổi mới format, nâng cao chất lượng tuyên truyền về chuyển đổi số trên 4 loại hình báo chí và hạ tầng số.

2. Bảo đảm các hạ tầng, nền tảng công nghệ thông tin

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Hiện đại hóa hệ thống thiết bị sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình của Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước để bảo đảm hạ tầng, nền tảng công nghệ thông tin của cơ quan đồng bộ, hiện đại, đáp ứng tốt việc chuyển đổi số và an toàn thông tin của cơ quan.

- Quản lý tài sản chặt chẽ, khai thác có hiệu quả các hệ thống thiết bị, phần mềm đã được đầu tư. Các ứng dụng phần mềm phải luôn được nâng cấp, làm mới phù hợp với tình hình thực tế trong khai thác, sử dụng.

3. Giải pháp khác

- Tăng cường vai trò người đứng đầu các phòng ban chuyên môn trong cơ quan, giao chỉ tiêu triển khai cụ thể cho từng phòng gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, đặc biệt là triển khai thực hiện Tòa soạn hội tụ và lưu trữ dữ liệu.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chuyển đổi số của các phòng ban. Gắn kết quả thực hiện chuyển đổi số với thi đua hoàn thành nhiệm vụ của các phòng ban chuyên môn.

- Tích cực tham gia các hội thảo về chuyển đổi số.

- Tổ chức các hoạt động học tập, tìm hiểu thực tế các mô hình chuyển đổi số hiệu quả ở các địa phương khác và nghiên cứu vận dụng phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao phòng Kỹ thuật - Công nghệ - Truyền dẫn là đơn vị thường trực phối hợp với các phòng ban có liên quan tham mưu cho Ban Giám đốc - Ban Biên tập các vấn đề về chuyển đổi số và an toàn thông tin trong cơ quan.

2. Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị phối hợp phòng Kỹ thuật - Công nghệ - Truyền dẫn rà soát các quy chế, quy định về quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống mạng thông tin; sử dụng chia sẻ dữ liệu, an toàn thông tin mạng và các văn bản pháp luật có liên quan nhằm thúc đẩy, hỗ trợ quá trình chuyển đổi số trong cơ quan.

3. Hội đồng Kỹ thuật đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án để đảm bảo nền tảng hạ tầng kỹ thuật, đẩy nhanh tiến độ thực hiện chuyển đổi số.

4. Định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm (*trước ngày 05 tháng cuối quý*), Phòng Kỹ thuật - Công nghệ - Truyền dẫn tham mưu Ban Giám đốc - Ban Biên tập báo cáo kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông.

5. Ban Giám đốc - Ban Biên tập yêu cầu lãnh đạo các phòng ban chuyên môn, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch nghiêm túc, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Kỹ thuật - Công nghệ - Truyền dẫn để tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ban Giám đốc - Ban Biên tập điều chỉnh, bổ sung./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở TT&TT (để b/c);
- Đảng ủy (để b/c);
- BGĐ-BBT;
- Các phòng ban chuyên môn;
- Lưu VT, MTr.

GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP



Nguyễn Thị Minh Nhâm